

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HSST

Ngày 19 - 4- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Mạnh Biện

2. Bà Vũ Thị Dung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Tân Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:***
Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/HSST, ngày 25 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/HSST - QĐXX ngày 04/4/2019, đối với bị cáo: Nguyễn Nhật H, sinh năm 1996, tại tỉnh Bình Phước, Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 7, khu phố XCII, phường HCh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. Tên gọi khác: Đùm; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Tài xế. Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972 và bà không rõ nhân thân lai lịch. Tiền sự: Không; Tiền án: 2, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2016/HSST ngày 17/8/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HSST ngày 04/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Lương Thị Đ, sinh năm 1960; Trú tại: Tổ 9, khu phố XCII, phường HCh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước (Xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Đạt S, sinh năm 1988; Trú tại: Tổ 9, khu phố XCII, phường H Ch, thị xã BL, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1991; Trú tại: Tổ 1, khu phố XCII, phường HCh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1988, Trú tại: Tổ 9, khu phố XCII, phường H Ch, thị xã BL, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Nhật H là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và nơi cư trú ổn định, thường trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Do biết nhà bác của mình là bà Lương Thị Đ, trú tại tổ 7, khu phố XCII, phường H Ch, thị xã BL, tỉnh Bình Phước có một bộ ván bằng ba tấm gỗ ghép lại để phía sau nhà và vào buổi tối bà Đ thường đi vắng nên H nảy sinh ý định trộm cắp ba tấm ván gỗ đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 27/10/2018, H điều khiển xe mô tô hiệu Jupiter (không rõ biển kiểm soát) đến nhà ông Lê Đạt S, trú tại tổ 9, khu phố XCII, phường HCh, thị xã BL nói với ông S là H có một bộ ván do bà nội cho nên muốn thế chấp cho ông S với giá 1.000.000 đồng. Ông S đồng ý nhận thế chấp bộ ván gỗ của H và nói H đem đến nhà ông S. Do bộ ván gỗ nặng nên H đã nhờ ông S tìm người khiêng, chở phụ. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chạy đến Trung tâm thương mại thị xã Bình Long gặp ông Nguyễn Thanh Ph là bạn của H ngồi chơi, trong cuộc nói chuyện H có nhờ ông Ph khiêng phụ bộ ván đem đi cầm thì ông Ph đồng ý. Cùng thời gian này, ông S đi qua nhà ông Nguyễn Văn M, trú tại tổ 9, khu phố XCII, phường HCh, thị xã BL nói có người cầm cho ông S một bộ ván gỗ nặng nên thuê ông M chở bộ ván về cho ông S. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H chở ông Ph đến nhà ông S, tiếp đó ông S gọi ông M qua nhà để đi cùng H và ông Ph chở bộ ván gỗ về. H điều khiển xe mô tô hiệu Jupite r chở ông Ph còn ông M điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển kiểm soát: 67F1 – 5366 chạy theo đến nhà bà Đ. H dẫn ông Ph và ông M đi ra phía sau nhà bà Đ nơi để ba tấm ván gỗ kích thước (282x60x10)cm; (282x55,5x10)cm; (282x61x9,5)cm. H cùng ông Ph và ông M khiêng từng tấm ván gỗ lên xe mô tô hiệu Wave của ông M đẩy lần lượt về để tại sân nhà ông S. Khi đẩy xong thì ông S trả cho ông M 300.000 đồng, ông M đi về nhà. Ông S đưa cho H 1.000.000 đồng tiền thế chấp ba tấm ván gỗ. Sau đó, H chở ông Ph về nhà rồi đi chơi và tiêu xài hết tiền. Đến 15 giờ, 00 phút, ngày 28/10/2018, ông S thuê xe lôi chở ba tấm ván gỗ đến nhà ông Hà Văn Kh, tại địa chỉ tổ 9, khu phố XCII, phường HCh, thị xã BL để gửi nhờ. Sáng ngày 28/10/2018, bà Đ phát hiện bị mất trộm tài sản nên đến Công an trình báo sự việc. Công an tiến hành kiểm tra thu giữ ba tấm ván gỗ tại nhà ông Kh. Tiến hành làm việc H đã khai nhận toàn bộ hành vi lén lút chiếm đoạt ba tấm ván gỗ của bà Đ.

Vật chứng của vụ án: Ba tấm ván gỗ Gỗ mật có kích thước lần lượt : (282x60x10)cm; (282x55,5x10)cm; (282x61x9,5)cm là tài sản của bà Lương Thị Đ nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Bình Long đã trả lại tài sản cho bà Đ. Đối với xe mô tô hiệu Wave, màu sơn xanh, biển kiểm soát: 67F1 – 5366 là phương tiện ông M cùng H và ông Ph dùng để chở ba tấm gỗ Gỗ mật từ nhà bà Đ đến nhà ông S. Do ông M đã bán chiếc xe mô tô cho một người đàn ông không rõ nhân thân nên không có căn cứ để tiến hành thu giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 76 ngày 31/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bình Long xác định tài sản mà Nguyễn Nhật H chiếm đoạt của bà Lương Thị Đ gồm ba tấm ván gỗ Gỗ mật có kích thước lần

lượt: (282x60x10)cm; (282x55,5x10)cm; (282x61x9,5)cm có giá trị là 9.680.000 đồng.

Đối với ông Nguyễn Thanh Ph và ông Nguyễn Văn M có hành vi cùng H đi khiêng, chở 03 tấm gỗ từ nhà bà Đ đến nhà ông S, nhưng do ông Ph và ông M không biết tài sản do H trộm cắp mà có, hành vi không cấu thành tội phạm nên không bị xử lý. Ông Lê Đạt S nhận thế chấp ba tấm gỗ của H nhưng không biết nguồn gốc tài sản do H trộm cắp mà có, hành vi không cấu thành tội phạm nên không bị xử lý. Ông Hà Văn Kh có hành vi cất giữ một tấm gỗ cho ông S nhưng không biết tài sản là do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

Về dân sự: Bị hại bà Lương Thị Đ đã nhận lại đủ tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra.

Đối với ông Lê Đạt S không có yêu cầu bồi thường số tiền đã bỏ để thế chấp tài sản của Nguyễn Nhật H chiếm đoạt nên không đặt ra.

Tại bản cáo trạng số 16 /CT-VKSBL ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long đã truy tố Nguyễn Nhật H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt Nguyễn Nhật H mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 27/10/2018, H điều khiển xe mô tô hiệu Jupiter đến gặp ông Lê Đạt S nói có ba tấm ván gỗ mặt muôn thế chấp cho ông S giá 1.000.000 đồng. Ông S đồng ý nói H đem bộ ván gỗ đến nhà ông S. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, H chở ông Ph và ông M điều khiển xe mô tô đến nhà bà Lương Thị Đ, H dẫn ông Ph và ông M đi ra phía sau nhà nơi để ba tấm ván gỗ kích thước (282x60x10)cm; (282x55,5x10)cm; (282x61x9,5)cm và khiêng lên xe mô tô của ông M đẩy về để

tại sân nhà ông S. Ông S trả cho ông M 300.000 đồng tiền công chở thuê và đưa cho H 1.000.000 đồng tiền thế chấp ba tấm ván gỗ như thỏa thuận. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài, liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Tài sản bị cáo chiếm đoạt theo bản kết luận định giá tài sản số: 76 ngày 31/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bình Long xác định 03 tấm ván gỗ Gõ mật giá trị là 9.680.000đ (chín triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng). Đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng số 16/CT-VKS BL ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long đã truy tố Nguyễn Nhật H là đúng người, đúng tội. Bị cáo H đã thành khẩn khai báo, nhận ra lỗi lầm chỉ xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp, chấp hành tốt sớm được về đoàn tụ cùng gia đình và hòa nhập cộng đồng, bị cáo hứa không tái phạm.

Bản thân bị cáo biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vẫn thực hiện, thể hiện tính xem thường pháp luật. Bị cáo H lén lút chiếm đoạt của bà Đ ba tấm ván gỗ Gõ mật nêu trên đem đi cầm cố cho ông S lấy 1.000.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm, thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của bị hại, làm mất trật tự tại địa phương. Ngoài ra bị cáo H có nhân thân xấu đã có hai tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2016/HSST ngày 17/8/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HSST ngày 04/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong các bản án nhưng chưa được xóa án tích, lần này thực hiện hành vi phạm tội bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét thấy tính chất, mức độ của hành vi cần xử phạt bị cáo H mức án nghiêm khắc mới đủ tính răn đe đối với bị cáo, đồng thời giáo dục, phòng ngừa chung và để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, rèn luyện trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội chưa gây thiệt hại, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề xuất mức án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại bà Lương Thị Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm gì nên không đặt ra.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Đạt S không có yêu cầu nhận lại số tiền đã đưa cho Nguyễn Nhật H để thế chấp tài sản nên không đặt ra.

[4] Vật chứng của vụ án: Đã giải quyết xong.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Nhật H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Xử phạt Nguyễn Nhật H 1 (một) năm 3 (Ba) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 26/01/2019).

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại bà Lương Thị Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm gì nên không đặt ra.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Đạt S không có yêu cầu nhận lại số tiền đã đưa cho Nguyễn Nhật H để thế chấp tài sản nên không đặt ra.

3. Vật chứng của vụ án: Đã giải quyết xong.

4. Về Án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Nhật H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Bị cáo, Dương sự;
- Công an thị xã Bình Long;
- Phòng PV27 – CAT Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CCTHA TX Bình Long;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Đình Tùng

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Hợp Trần Văn Tuấn

Lê Đình Tùng